

• **PHẦN DÀNH CHO THÍ SINH TỪNG BAN (7,0 điểm)**

A. Thí sinh Ban KHTN chọn câu 1a hoặc câu 1b

Câu 1a (7,0 điểm)

***Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận và vận dụng khả năng đọc hiểu để phát biểu cảm nhận về đoạn thơ trữ tình. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở những hiểu biết về bài thơ *Việt Bắc* của nhà thơ Tố Hữu, học sinh cần trình bày được những cảm xúc, ấn tượng về cảnh sắc thiên nhiên và con người Việt Bắc qua đoạn thơ.

+ Về nội dung:

- Cảnh sắc thiên nhiên Việt Bắc với vẻ đẹp đa dạng trong thời gian, không gian khác nhau.

- Con người Việt Bắc gắn bó, hài hoà với thiên nhiên thơ mộng.

+ Về nghệ thuật:

- Hình ảnh đối xứng, đan cài, hòa hợp.

- Giọng điệu ngọt ngào, sâu lắng, thiết tha...

***Các mức điểm cụ thể như sau:**

+ Điểm 7,0: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Diễn đạt rõ ràng. Có thể còn một vài sai sót nhưng không đáng kể.

+ Điểm 5,0: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Hướng triển khai ý hợp lý. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

+ Điểm 3,0: Tổ ra hiểu đề. Trình bày được khoảng nửa số ý. Văn viết chưa thật trôi chảy.

+ Điểm 1,0: Chưa hiểu kỹ đề, bài viết quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.

+ Điểm 0: Học sinh không làm bài.

Câu 1b (7,0 điểm)

*** Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận, vận dụng khả năng đọc hiểu để trình bày những suy nghĩ về một nhân vật văn học trong thể loại truyện ngắn. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở nắm vững đoạn trích tác phẩm và những chi tiết về cuộc đời nhân vật bà Hiền, học sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình theo các cách khác nhau nhưng phải hợp lý và nêu bật được nội dung cơ bản sau:

+ Trân trọng cốt cách và bản lĩnh văn hóa của người Hà Nội qua nhân vật Bà Hiền: một người thẳng thắn, thực tế, giàu lòng tự trọng, có ý thức dạy dỗ con cháu cách sống làm một người Hà Nội...

+ Cảm phục cách suy nghĩ thấu tình đạt lý của bà Hiền trước những chặng đường lịch sử của đất nước và niềm tin của bà về Hà Nội "thời nào cũng đẹp"...

• Cảm nghĩ chung: Bà Hiền là hạt bụi vàng lấp lánh của đất kinh kỳ, góp phần làm đẹp thêm bản sắc văn hóa chung của cộng đồng. Đồng thời qua đó, nhận

biết được những sáng tạo nghệ thuật của nhà văn về giọng điệu trần thuật và xây dựng hình tượng nhân vật.

*** Các mức điểm cụ thể như sau:**

+ Điểm 7,0: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Diễn đạt rõ ràng. Có thể còn một vài sai sót nhưng không đáng kể.

+ Điểm 5,0: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Hướng triển khai ý hợp lý. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

+ Điểm 3,0: Tổ ra hiểu đề. Trình bày được khoảng nửa số ý. Văn viết chưa thật trôi chảy.

+ Điểm 1,0: Chưa hiểu kỹ đề, bài viết quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.

+ Điểm 0: Học sinh không làm bài.

B. Thí sinh Ban KHXH-NV chọn câu 2a hoặc câu 2b

Câu 2a (7,0 điểm)

*** Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận, vận dụng khả năng đọc hiểu để phát biểu cảm nhận về hình tượng văn học trong thể loại truyện ngắn. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở nắm vững đoạn trích tác phẩm với những chi tiết về cuộc đời người đàn bà và nghệ thuật khắc họa nhân vật, học sinh có thể trình bày suy nghĩ của mình theo các cách khác nhau nhưng phải hợp lý và nêu bật được nội dung cơ bản sau:

+ Chia sẻ với người đàn bà về cảnh đời bất hạnh, khổ đau cả thể xác lẫn tinh thần.

+ Trân trọng tình mẫu tử và những niềm vui, hạnh phúc mà bà chất lọc từ trong đau khổ triền miên.

+ Cảm thông cho cảnh đời của người đàn bà hoặc không đồng tình về thái độ cam chịu của nhân vật này trước cảnh bạo lực trong gia đình.

• Cảm nghĩ chung:

Hình tượng người đàn bà đã thể hiện cái nhìn thấu hiểu và tấm lòng trĩu nặng tình thương, nỗi lo âu cho con người của nhà văn Nguyễn Minh Châu; đồng thời cũng cho thấy tác giả đã có cái nhìn không sơ lược và đơn giản về cuộc sống và con người.

*** Các mức điểm cụ thể như sau:**

+ Điểm 7,0: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Diễn đạt rõ ràng. Có thể còn một vài sai sót nhưng không đáng kể.

+ Điểm 5,0: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Hướng triển khai ý hợp lý. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

+ Điểm 3,0: Tổ ra hiểu đề. Trình bày được khoảng nửa số ý. Văn viết chưa thật trôi chảy.

+ Điểm 1,0: Chưa hiểu kỹ đề, bài viết quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.

+ Điểm 0: Học sinh không làm bài.

Câu 2b (7,0 điểm)

*** Yêu cầu về kỹ năng:**

Biết cách làm bài văn nghị luận và vận dụng khả năng đọc hiểu để phát biểu cảm nhận về đoạn thơ trữ tình. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

*** Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở những hiểu biết về bài thơ *Tiếng hát con tàu* của nhà thơ Chế Lan Viên, học sinh cần trình bày được những nội dung cơ bản sau:

+ Về nội dung:

- Sự trăn trở và lời mời gọi lên đường: biểu hiện qua hình ảnh con tàu chờ khát vọng đi xa theo tiếng gọi của tâm hồn, của nghệ thuật.

- Cảm xúc dạt dào hướng về Tây Bắc - vùng đất thiêng liêng, anh hùng...

+ Về nghệ thuật:

- Sử dụng hình ảnh ẩn dụ, tượng trưng và câu hỏi tu từ...

- Giọng điệu: giục giã, thiết tha...

*** Các mức điểm cụ thể như sau:**

+ Điểm 7,0: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Diễn đạt rõ ràng. Có thể còn một vài sai sót nhưng không đáng kể.

+ Điểm 5,0: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Hướng triển khai ý hợp lý. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

+ Điểm 3,0: Tổ ra hiểu đề. Trình bày được khoảng nửa số ý. Văn viết chưa thật trôi chảy.

+ Điểm 1,0: Chưa hiểu kỹ đề, bài viết quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt.

+ Điểm 0: Học sinh không làm bài.

..... *Kết*